

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 11/5/2021

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Minh Phần và ông Phạm Xuân Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2021/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vũ Đình H, sinh năm: 1995; Có mặt
HKTT: Thôn HD, xã HH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ hiện nay: Thôn TL, xã TH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng Anh T, sinh năm: 1991; Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn HH, xã HH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Vũ Đình H trình bày: Chị và anh Nguyễn Hoàng Anh T tự nguyện tìm hiểu tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 22/9/2017 tại UBND xã TH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận và tổ chức cưới hỏi theo phong tục. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm đầu, đến năm thứ 02 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau do chồng chị bài bạc dẫn đến nợ nần, anh T thường ghen tuông vô cớ. Anh T cũng không tôn trọng, thường xuyên xúc phạm vợ và gia đình vợ. Chị đã cho cơ hội nhưng anh T không thay đổi nên từ cuối năm 2019 đến nay vợ chồng chị sống ly thân mỗi người một nơi không quan tâm, chăm sóc nhau, anh T vẫn thường xuyên xúc

phạm chi qua điện thoại và mạng xã hội dù chị không làm gì có lỗi với chồng. Hiện nay chị không còn tình cảm với chồng nên yêu cầu được ly hôn với anh T.

Vợ chồng chị có 01 con chung tên Nguyễn Đình Anh Kh – sinh ngày: 05/5/2018, cháu ở với chị từ khi vợ chồng ly thân đến nay nên chị yêu cầu tiếp tục được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng vì hiện nay chị làm công nhân ở Công ty thực phẩm Cánh đồng Việt (Vietfarm), lương tháng 7-8 triệu đồng đủ lo cho con. Anh T không thăm nom cũng không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Nguyễn Hoàng Anh T không có mặt để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành pháp luật còn bị đơn không chấp hành pháp luật vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Do bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nguyễn Thị Vũ Đình H và anh Nguyễn Hoàng Anh T hiện nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không sống chung từ năm 2019 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huyền.

Về con chung: Chị H có thu nhập ổn định, cháu Kh còn nhỏ và ở với mẹ từ khi vợ chồng không chung sống. Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không cấp dưỡng do chị H không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Vũ Đình H phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả xét hỏi công khai và nghe ý kiến phát biểu của nguyên đơn tại phiên tòa.

Sau khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Vũ Đình H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Anh T, yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bị đơn có nơi cư trú ở

huyện Ninh Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tổng đạt văn bản tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Nguyễn Hoàng Anh T. Về tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ các đương sự không có ý kiến gì. Ngày 29/4/2021, Tòa án mở phiên tòa nhưng anh T vắng mặt lần thứ nhất nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa là ngày 11/5/2021. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù anh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Vũ Đình H và anh Nguyễn Hoàng Anh T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã TH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 22/9/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh T ham mê cờ bạc dẫn đến nợ nần, không lo làm ăn và vợ chồng không còn tin tưởng nhau. Từ năm 2019 đến nay anh T – chị H đã sống mỗi người một nơi, không quan tâm chăm sóc nhau, không liên hệ với nhau. Chị H không còn tình cảm với anh T nên yêu cầu được ly hôn.

Biên bản xác minh tại nơi cư trú của anh T, chị H (BQL thôn HD), lời khai của mẹ anh T (bà Nguyễn Thị KP) và lời khai của mẹ chị H (bà Nguyễn Thị KL) thể hiện vợ chồng chị H – Anh T đã sống mỗi người một nơi từ năm 2019, mâu thuẫn vợ chồng xảy ra do anh T chơi cá độ đá banh dẫn đến nợ nần, gia đình hai bên cũng đã hòa giải nhưng không được, con chung do chị H trực tiếp nuôi dưỡng (BL: 28, 29, 30).

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H được ly hôn với anh T.

[2.2] *Về con chung:* Cháu Nguyễn Đình Anh Kh – sinh ngày: 05/5/2018 hiện chưa đủ 03 tuổi và sống với mẹ từ khi vợ chồng chị H – anh T không còn sống chung. Chị H hiện có việc làm và thu nhập ổn định. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển bình thường cho con chung, Hội đồng xét xử giao cháu Kh cho chị H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Vũ Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Vũ Đình H phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Vũ Đình H đối với bị đơn anh Nguyễn Hoàng Anh T.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vũ Đình H được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Anh T.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Vũ Đình H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đình Anh Kh – sinh ngày: 05/5/2018. Anh Nguyễn Hoàng Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vũ Đình H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu số 0024485 ngày 31/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Chị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/5/2021); Riêng bị đơn vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THA dân sự huyện Ninh Hải;
- UBND xã TH;
- Lưu (hồ sơ, án văn);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Huế